Câu **1**: [VDC]

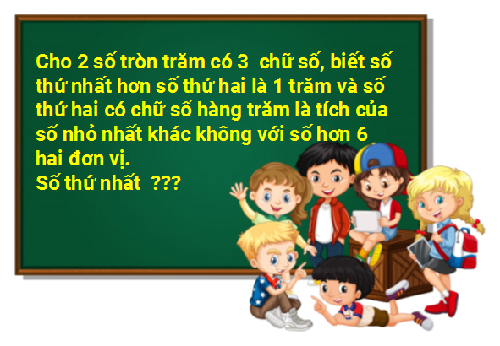
Điền số thích hợp vào ô trống.  
Tìm số có ba chữ số biết rằng số đó có tổng các chữ số hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị bằng hiệu các chữ số hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị và bằng 2.  
Trả lời: Số đó là [[200]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có 2 = 2 + 0 + 0 = 1 + 1 + 0 = 1 + 0 + 1.  
Ta có 2 − 0 − 0 = 2.  
1 − 1 − 0 = 0.  
1 − 0 − 1 = 0.  
Nên số có ba chữ số cần tìm là 200.  
**Đáp án:**  
200.

Câu **2**: [VDC]

Hãy chọn các đáp án đúng. (Có thể có nhiều hơn một đáp án đúng)  
Cho 2 số tròn trăm có 3 chữ số, biết số thứ nhất hơn số thứ hai là 1 trăm và số thứ hai có chữ số hàng trăm là tích của số nhỏ nhất khác không với số lớn hơn số 6 hai đơn vị.  
Số thứ nhất là  
  


A. 990.

B. 900.

C. 9 trăm.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số hơn 6 hai đơn vị là: 6 + 2 = 8 .  
Số nhỏ nhất khác không là: 1 .  
Tích của 1 với 8 là: 1 × 8 = 8 .  
Vậy số thứ hai là: 800 .  
Đổi: 800 = 8 trăm.  
Số thứ nhất là:  
8 trăm + 1 trăm = 9 trăm.  
Đổi 9 trăm = 900 .  
Vậy số thứ nhất là 900.  
**Đáp án:**  
900.  
9 trăm.

Câu **3**: [VDC]

Chọn đáp án đúng.  
Cho số thứ nhất là số tròn trăm có 3 chữ số và số thứ hai là số có 2 chữ số, biết hiệu của chữ số hàng trăm của số thứ nhất với chữ số hàng chục của số thứ hai bằng 6 và số thứ hai có chữ số hàng đơn vị bằng một nửa chữ số hàng chục của nó.  
Trả lời: Hai số cần tìm là

A. 800 và 21.

B. 700 và 21. C. 900 và 32.

Lời giải:

**Bước 1:**

Vì số thứ nhất là số tròn trăm có 3 số nên chữ số hàng trăm khác 0.  
Số thứ hai là số có hai chữ số nên nó có hàng chục khác 0.  
Vì 6 = 7 − 1 = 8 − 2 = 9 − 3 .  
Nên chữ số hàng chục của số thứ hai là 1 hoặc 2 hoặc 3 .  
Vì số thứ hai có chữ số hàng đơn vị bằng một nửa chữ số hàng chục của nó và 2 : 2 = 1 nên chữ số hàng chục của số thứ hai là 2 và chữ số hàng đơn vị bằng 1.  
Vậy chữ số hàng trăm của số thứ nhất là: 6 + 2 = 8 .  
Số tròn trăm có ba chữ số với chữ số hàng trăm bằng 8 là 800.  
Vậy số thứ nhất là 800 .  
Số thứ hai là 21 .  
**Đáp án:**  
800 và 21 .

Câu **4**: [VDC]

Bạn hãy chọn tất cả các đáp án đúng.  
Một số tròn trăm có ba chữ số. Biết tích của chữ số hàng trăm số đó với 2 bằng thương của 20 với 5. Vậy số đó là:

A. 100.

B. 200.

C. 10 chục.

D. 20 chục.

Lời giải:

**Bước 1:**

Vì 20 : 5 = 4 nên tích của chữ số hàng trăm số đó với 2 bằng 2.  
Chữ số hàng trăm số có ba chữ số đó là: 4 : 2 = 2.  
Vậy số đó là 200.  
Đổi 200 = 20 chục.  
**Đáp án:**  
200.  
20 chục.

Câu **5**: [VDC]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Tìm số có ba chữ số biết rằng số đó có tổng các chữ số hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị bằng hiệu các chữ số hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị và bằng 4.  
Trả lời: Số đó là [[400]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có 4 = 2 + 2 + 0 = 2 + 1 + 1 = 4 + 0 + 0 = 3 + 1 + 0.  
Ta có 2 − 2 − 0 = 0.  
2 − 1 − 1 = 0.  
4 − 0 − 0 = 4.  
3 − 1 − 0 = 2.  
Vậy số có ba chữ số cần tìm là 400.  
**Đáp án:**  
400.

Câu **6**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Cho số có 3 chữ số. Biết chữ số hàng trăm bằng thương của 20 và 5. Chữ số hàng chục của số đó là số nhỏ nhất có 1 chữ số và chữ số hàng đơn vị bằng tổng của chữ số hàng trăm với hàng chục.  
Khi đó, số cần tìm là [[404]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Chữ số hàng trăm của số đó là:  
20 : 5 = 4.  
Số nhỏ nhất có 1 chữ số là 0.  
Vậy chữ số hàng chục là 0.  
Chữ số hàng đơn vị của số đó là:  
4 + 0 = 4.  
Số cần tìm là: 404.  
**Đáp án:**404.

Câu **7**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Cho số có 3 chữ số. Biết thương của chữ số hàng đơn vị với 3 bằng số liền sau của 1. Chữ số hàng chục bằng hiệu của số nhỏ nhất có 2 chữ số với chữ số hàng đơn vị. Chữ số hàng trăm bằng hiệu của chữ số hàng đơn vị với chữ số hàng chục.  
Số cần tìm là [[246]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Số liền sau của 1 là 2.  
Chữ số hàng đơn vị của số đó là:  
2 × 3 = 6.  
Số nhỏ nhất có 2 chữ số là 10.  
Chữ số hàng chục của số đó là:  
10 − 6 = 4.  
Chữ số hàng trăm của số đó là:  
6 − 4 = 2.  
Vậy số cần tìm là 246.  
Số thích hợp để điền vào chỗ trống là 246.  
**Đáp án:**246.